

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐCP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 64/TTr-SNN&PTNN ngày 17/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này **04** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thiết lập quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm theo dõi việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý trên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các Quy trình nội bộ thứ tự số 06, 16 (a, b) tại Phụ lục 01 được ban hành kèm theo Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền Thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Ban Chỉ đạo CCHC&CDS tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP - Lê Ngọc Quảng;
- Trung tâm QTI;
- Lưu: VT, KTN, TTPVHCCQN, NCKS.

I:\Dropbox\CÔNG2023\QUYETDINH\NNPTNT\2103-QĐ Phe duyệt QTNB64.doc

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

1. Quy trình nội bộ số: 122a

Mã số TTHC: 1.007917.000.00.00.H47; Tên TTHC: Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế *(trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa)*

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển cơ quan chuyên môn xử lý hồ sơ	
Bước 2	Điều phối/phân phối công việc	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	04 giờ làm việc		Chủ trì điều phối thẩm định và chuyển hồ sơ cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thực hiện công việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan trình phê duyệt	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm; Hội đồng thẩm định	19 ngày làm việc		Công chức, viên chức phòng chuyên môn tổng hợp hoàn thiện hồ sơ báo cáo lãnh đạo Chi cục trình lãnh đạo Sở thành lập Hội đồng thẩm định và tổng hợp hoàn thiện hồ sơ, ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị trong Hội đồng thẩm định, trình lãnh đạo Sở xem xét	
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ, ký trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 ngày làm việc		Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt, ký trình UBND tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh	

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 5	Thẩm tra của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc		Văn phòng UBND tỉnh (<i>Phòng Kinh tế ngành</i>) thẩm tra hồ sơ trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 6	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc	X	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt và chuyển cho Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc		Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<i>Chi cục Kiểm lâm</i>). Chi cục Kiểm lâm thông báo và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	
Bước 8	Xác nhận trên phần mềm Một cửa điện tử; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, lưu trữ hồ sơ điện tử, xác nhận trên phần mềm kết quả đã có, chuyển đến Bộ phận trả kết quả	
		Nhân sự tại Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			Bộ phận trả kết quả kiểm tra, thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>) và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc			

2. Quy trình nội bộ số: 122b

Mã số TTHC: 1.007917.000.00.00.H47; Tên TTHC: Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế (*trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa*)

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển cơ quan chuyên môn xử lý hồ sơ	
Bước 2	Điều phối/phân phối công việc	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	04 giờ làm việc		Chủ trì điều phối thẩm định và chuyển hồ sơ cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thực hiện công việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan trình phê duyệt	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm; Hội đồng thẩm định	34 ngày làm việc		Công chức, viên chức phòng chuyên môn tổng hợp hoàn thiện hồ sơ báo cáo lãnh đạo Chi cục trình lãnh đạo Sở thành lập Hội đồng thẩm định và tổng hợp hoàn thiện hồ sơ, ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị trong Hội đồng thẩm định, trình lãnh đạo Sở xem xét	
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ, ký trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 ngày làm việc		Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt, ký trình UBND tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 5	Thẩm tra của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc		Văn phòng UBND tỉnh (<i>Phòng Kinh tế ngành</i>) thẩm tra hồ sơ trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 6	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc	X	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt và chuyển cho Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 7	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc		Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<i>Chi cục Kiểm lâm</i>). Chi cục Kiểm lâm thông báo và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	
Bước 8	Xác nhận trên phần mềm Một cửa điện tử; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	04 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, lưu trữ hồ sơ điện tử, xác nhận trên phần mềm kết quả đã có, chuyển đến Bộ phận trả kết quả	
		Nhân sự tại Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			Bộ phận trả kết quả kiểm tra, thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>) và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			45 ngày làm việc			

3. Quy trình nội bộ số: 123a

Mã số TTHC: 1.007916.000.00.00.H47; Tên thủ tục: Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (*trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn*)

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ Hành	02 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và	

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
		chính công tỉnh			lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển cơ quan chuyên môn xử lý hồ sơ	
Bước 2	Điều phối/phân phối công việc	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ làm việc		Chủ trì điều phối thẩm định và chuyển hồ sơ cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thực hiện công việc	
Bước 3	Thẩm tra hồ sơ, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm	02 ngày làm việc		Công chức, viên chức phòng chuyên môn tham mưu Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Ban quản lý rừng phòng hộ, Ban quản lý rừng đặc dụng, đơn vị vũ trang là chủ đầu tư đối với trường hợp trồng rừng thay thế trên diện tích đất được giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ, Ban quản lý rừng đặc dụng, đơn vị vũ trang quản lý; giao Chi cục Kiểm lâm hoặc Ban quản lý dự án phát triển rừng cấp huyện là chủ đầu tư đối với trường hợp trồng rừng thay thế trên diện tích đất được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư quản lý;	
Bước 4	Xem xét, ký trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	04 giờ làm việc		Lãnh đạo Sở xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh kèm theo Hồ sơ	
Bước 5	Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh Phê duyệt văn bản giao nhiệm vụ	Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc		Văn phòng UBND tỉnh (<i>Phòng Kinh tế ngành</i>) kiểm tra hồ sơ, tham mưu văn bản trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 6	Phê duyệt văn bản giao nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ làm việc	X	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt và chuyển cho Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 7	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc		Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển văn bản giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<i>Chi cục Kiểm lâm</i>) và chủ đầu tư	
Bước 8	Chủ đầu tư lập dự toán, thiết kế gửi Sở Nông nghiệp và PTNT	Chủ đầu tư	15 ngày làm việc		15 ngày kể từ ngày được giao nhiệm vụ, chủ đầu tư lập dự toán, thiết kế gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<i>Chi cục Kiểm lâm</i>)	
Bước 9	Thẩm định hồ sơ; lấy ý kiến các Sở ngành, đơn vị liên quan; tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm; Lấy ý kiến các Sở ngành, đơn vị liên quan gồm các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây dựng, Giao thông vận tải và Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh	7,5 ngày làm việc		Công chức phòng Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm tổ chức thẩm định, lấy ý kiến các Sở ngành, đơn vị liên quan; tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt. <i>Lưu ý: Trong 7,5 ngày làm việc, có 05 ngày lấy ý kiến của các Sở ngành, đơn vị liên quan gồm các Sở: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây dựng, Giao thông vận tải và Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh</i>	
Bước 10	Xem xét, ký trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	04 giờ làm việc		Lãnh đạo Sở xem xét, ký trình UBND tỉnh	
Bước 11	Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc		Văn phòng UBND tỉnh (<i>Phòng Kinh tế ngành</i>) kiểm tra, tham mưu văn bản trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 12	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ làm việc	X	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét phê duyệt và chuyển cho Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 13	Vào sổ văn bản, lưu	Văn thư Văn phòng UBND	02 giờ		Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
	trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	tỉnh	làm việc		vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<i>Chi cục Kiểm lâm</i>). Chi cục Kiểm lâm thông báo và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	
Bước 14	Xác nhận trên phần mềm Một cửa điện tử; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, lưu trữ hồ sơ điện tử, xác nhận trên phần mềm kết quả đã có, chuyển đến Bộ phận trả kết quả	
		Nhân sự tại Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			Bộ phận trả kết quả kiểm tra, thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>) và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Bước 15	Chủ dự án	Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	10 ngày làm việc		Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ dự án phải nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 ngày làm việc		Tổng cộng: 40 ngày gồm: - Phê duyệt dự toán, thiết kế và thông báo bằng văn bản cho chủ dự án: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Chủ dự án nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh: 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	

4. Quy trình nội bộ số: 123b

Mã số TTHC: 1.007916.000.00.00.H47; Tên TTHC: Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế (*trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn*)

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển cơ quan chuyên môn xử lý hồ sơ	
Bước 2	Điều phối/phân phối công việc	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ làm việc		Chủ trì điều phối thẩm định và chuyển hồ sơ cho Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thực hiện công việc	
Bước 3	Thẩm tra hồ sơ, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm	02 ngày làm việc		Công chức phòng Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm xử lý, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ tham mưu lãnh đạo Chi cục trình Sở xem xét	
Bước 4	Kiểm tra, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ làm việc		Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, tham mưu văn bản trình lãnh đạo Sở xem xét	
Bước 5	Xem xét, ký trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ làm việc		Lãnh đạo Sở xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh kèm theo Hồ sơ	
Bước 6	Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc		Văn phòng UBND tỉnh (<i>Phòng Kinh tế ngành</i>) kiểm tra, tham mưu văn bản trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 7	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 giờ làm việc	X	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt và chuyển cho Bộ phận Văn thư Văn phòng	

Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
					UBND tỉnh	
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc		Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<i>Chi cục Kiểm lâm</i>). Chi cục Kiểm lâm thông báo và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	
Bước 9	Xác nhận trên phần mềm Một cửa điện tử; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả và thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc		Nhân sự tại Bộ phận một cửa tiếp nhận kết quả, lưu trữ hồ sơ điện tử, xác nhận trên phần mềm kết quả đã có, chuyển đến Bộ phận trả kết quả	
		Nhân sự tại Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			Bộ phận trả kết quả kiểm tra, thu phí, lệ phí (<i>nếu có</i>) và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc		- Chỉ tính thời gian đến ngày UBND cấp tỉnh lập hồ sơ gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Không tính thời gian làm việc của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, bố trí trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh, thành phố khác	